**NÓI VÀ NGHE**

 **KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM CỦA BẢN THÂN**

(Thời gian 2- tiết: 55-56 )

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** |  **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:- Để có được một bài nói hay Kể lại một trải nghiệm của bản thân, em sẽ làm gì?\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS trả lời câu hỏi.\* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới: Giới thiệu bài học nói và nghe. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

a**. Mục tiêu:**

- Hình thành năng lực [4] và phẩm chất [5].

- Nhận biết được các yêu cầu, mục đích của bài.

**b)Nội dung:** Hs sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** |  **Sản phẩm dự kiến** |
| Chuẩn bị bài nói\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- GV nêu rõ yêu cầu: HS xác định mục đích nói, bám sát mục đích nói và đối tượng nghe. - GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung nói. - GV hướng dẫn HS luyện nói theo nhóm, góp ý cho nhau vê nội dung, cách nói.\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học. - Các nhóm luyện nói.\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS trình bày sản phẩm các nhóm bàn bạc, thảo luận.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.\* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.- Chuyển sang mục tiếp theo: trình bày bài nói **Trình bày bài nói**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- Gv yêu cầu HS nói theo dàn ý của hoạt động viết .- GV chiếu yêu cầu bài nói lên bảng. GV có thể nói mẫu một đoạn để HS tham khảo. \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS xem lại dàn ý của HĐ viết ,xác định các ý cần nói. - GV chỉ định HS nói theo dàn ý bài nói đã chuẩn bị. \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS trình bày bài nói. - GV chú ý lắng nghe.\* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.**Trao đổi về bài nói**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- GV trình chiếu bảng kiểm đánh giá HĐ nói. - Yêu cầu HS đánh giá.\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV hướng dẫn HS nhận xét đánh giá theo bảng kiểm. - HS ghi nhận xét đánh giá HĐ nói của bạn ra giấy\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- HS trình bày sản phẩm thảo luận dựa trên bảng kiểm các tiêu chí.\* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV nhận xét HĐ nói của HS- Chốt hướng khắc phục . | 1. Chuẩn bị bài nói2. Các bước tiến hànhTrước khi viết- Lựa chọn đề tài - Tìm ý- Lập dàn ýViết bàiChỉnh sửa bài**3. Trình bày bài nói**.\* Hoạt động nói: - **Phần mở đầu**: lời chào,lời giới thiệu.- **Phần nội dung**: Kể lại một trải nghiệm của bản thân theo một trình tự hợp lí, đúng ngôi kể, nội dung câu chuyện đảm bảo, sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn người nghe.- **Phần kết thúc**: lời chào, lời cảm ơn, mong muốn nhận được góp ý trao đổi của các bạn. \* Yêu cầu nói:- Nói đúng mục đích - Nội dung có mở đâu và kết thúc hợp lí - Nói to, rõ ràng,truyền cảm, có ngữ điệu thu hút sự chú ý, lôi cuốn người nghe.**4. Trao đổi về bài nói.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| Bài trình bày có đủ ba phần: giới thiệu, nội dung và kết thúc. |   |
| Câu chuyện kể về trải nghiệm của người nói. |   |
| Câu chuyện được giới thiệu rõ ràng về (các) nhân vật, không gian, thời gian xảy ra. |   |
| Các sự việc được kể theo trình tự hợp lí. |   |
| Kết hợp kể và tả khi kể. |   |
| Trình bày suy nghĩ/ bài học rút ra từ câu chuyện |   |
| Giọng kể to, rõ, mạch lạc, thể hiện cảm xúc phù hợp với nội dung câu chuyện. |   |
| Người nói tự tin, nhìn vào người nghe khi nói, sử dụng giọng kể, nét mặt, cử chỉ hợp lí. |   |

 |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào việc thực hiện các BT.

**b) Nội dung:** HS thực hiện bài tập mà giáo viên giao.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- Đóng vai nhân vật Dế Mèn kể lại câu chuyện “Bài học đường đời đầu tiên”\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - Liệt kê các sự việc trong câu chuyện và kể lại.- Xác định nhân vật kể chuyện: Tôi \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:HS trình bày sản phẩm. HS khác quan sát lắng nghe. \* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV nhận xét và chốt kiến thức. | \* Các sự việc chính của văn bản Bài học đường đời đầu tiên:- Dế Mèn là một thanh niên cường tráng. - Dế mèn khinh thường và rất thích trêu trọc Dế Choắt vì anh ta nhỏ con, thấp bé- Một lần, Dế Mèn trêu chọc chị Cốc rồi lủi vào hang sâu.- Chị Cốc tưởng lầm là Dế Choắt nên đã đánh Dế Choắt bị thương đến chết.- Dế Mèn chứng kiến cảnh tượng ấy từ hung hăng, kiêu ngạo đã trở nên sợ hãi, nhút nhát.- Bài học đường đời đầu tiên Dế Mèn rút ra chính là sự trả giá cho những hành động ngông cuồng thiếu suy nghĩ. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện bài nói.

**b) Nội dung:** Đóng vai Dế Mèn kể lại Bài học đường đời đầu tiên.

 **c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:- GV yêu cầu HS: HS thực hành nói lại, dựa trên những góp ý và đánh giá của GVvà các bạn.\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:HS trình\* Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **Bài nói :**Đóng vai nhân vật Dế Mèn kể lại câu chuyện “Bài học đường đời đầu tiên” |

\* **Hướng dẫn tự học**

 **- Bài vừa học:** Tiếp tục luyện nói ở nhà.

 **- Bài sắp học: Ôn tập**

+ Ôn tập các đơn vị kiến thức về Đọc hiểu tri thức Ngữ văn, Tiếng Việt và Làm văn ở bài thứ tư.